

Bài 5

Khả năng thiên nhiên đối kháng khả năng phục sinh về sự trưởng thành của sự sống để xây dựng Hội thánh là Thân thể hữu cơ của Đấng Christ

Đọc Kinh văn: 1 Vua. 3:1; 11:1-8; G-suê 9:14; 1 Cô. 1:24, 30; Ês. 45:15; 37:31; Mat. 6:6

I. Sa-lô-môn trở nên một người khôn ngoan và một người tri thức (2 Sử. 1:10; đc. Cól. 2:2b-3); tuy nhiên, vì lấy nhiều vợ ngoại giáo, thờ phượng hình tượng của họ và xây những nơi cao để dân sự thờ phượng hình tượng, nên ông đã đánh mất sự khôn ngoan mà Đức Chúa Trời ban cho và tri thức mà Đức Chúa Trời ban cho; ông trở nên rất ngu dại và đem đến thiệt hại cho vương quốc mình (1 Vua. 3:1; 11:1-8):

- A. Đa-vít, Cha của Sa-lô-môn, một người theo lòng Đức Chúa Trời, đã thất bại trong cùng một tội gồm ghiếc và xấu xa là buông tuồng trong dục vọng (2 Sa. 11); thất bại của Sa-lô-môn trong sự cám dỗ thuộc Sa-tan nghiêm trọng hơn nhiều so với thất bại của cha ông; sự sa ngã của ông là do ông buông tuồng trong dục vọng bởi yêu nhiều người nữ dân ngoại (1 Vua. 11:1-3), lia bỏ Đức Chúa Trời, Đấng đã hiện ra với ông hai lần (c. 9b), và thờ phượng các hình tượng của dân ngoại qua sự dụ dỗ của những người nữ dân ngoại mà ông thương yêu (cc. 4-8).
- B. Sa-lô-môn có 700 hoàng hậu và 300 cung phi (c. 3); để thỏa đáp mong muốn của họ, ông đã xây những nơi cao; những hoàng hậu của ông “dụ lòng ông đi theo các thần khác” (c. 4); “Sa-lô-môn cúng thờ Át-tạt-tê, nữ thần của dân Si-đôn, và Minh-côm, là thần gồm ghiếc của dân Am-môn” (c. 5).
- C. “Sa-lô-môn lại xây cất tại trên núi đối ngang Giê-ru-sa-lem, một nơi cao cho Kê-móc, vật đáng gồm ghiếc của dân Mô-áp, và cho Mo-lóc, vật đáng gồm ghiếc của dân Am-môn”—c. 7:
 1. Trong thời Sa-lô-môn trị vì, đền thờ được xây dựng tại Giê-ru-sa-lem, và vinh hiển của Chúa đầy dẫy đền thờ; thời đại xây dựng đền thờ là thời kì vàng son trong lịch sử của con dân Israel—8:10-11.
 2. Nơi duy nhất, tức Giê-ru-sa-lem, tượng trưng cho sự hiệp một, còn các nơi cao tượng trưng cho sự chia rẽ; cũng như mọi loại gian ác và những điều ghê tởm đều liên quan đến việc thiết lập những nơi cao, thì theo thuật ngữ Tân Ước, mọi loại gian ác cũng liên quan đến sự chia rẽ—1 Cô. 1:10 và chú thích 3.
 3. Điều đáng chú ý là Sa-lô-môn, chính người xây dựng đền thờ theo khao khát của Đức Chúa Trời trên lập trường hiệp một của dân Đức Chúa Trời, đã đi đầu trong việc xây dựng những nơi cao một lần nữa—1 Vua. 11:6-8.
- D. Điều này đã khiến hậu tự của ông mất đi hơn 90% vương quốc và khiến tuyến dân của Đức Chúa Trời bị chia rẽ và hỗn loạn suốt nhiều thế hệ; cuối cùng, họ mất miền đất mà Đức Chúa Trời ban cho và bị phu tù ở các vùng đất dân ngoại thờ hình tượng.
- E. Dân Israel vẫn đang chịu khổ vì thất bại của Sa-lô-môn; điều này nên là lời cảnh báo và báo động với chúng ta biết bao! Chúng ta phải cẩn thận; thậm chí một chút thất bại trong sự buông tuồng của dục vọng cũng có thể tổn hại đến nếp sống Hội thánh và giết chết các phương diện huy hoàng của nếp sống Hội thánh.
- F. Vì vậy, chúng ta phải cẩn thận, ngay cả trong điều nhỏ nhất; chúng ta nên bước theo linh trong mọi sự (La. 8:4; đc. Xa. 4:8-10); dân Đức Chúa Trời nên đồng sống với

Ngài, luôn nương cậy Ngài và là một với Ngài (G-suê 9:14; 2 Cô. 6:1a; 1 Cô. 3:9; Mat. 1:23).

- G. Sa-lô-môn qua đời trong sự thất vọng âm ảm (1 Vua. 11:40-43); vinh hiển của ông vụt tắt như hoa cỏ (Mat. 6:29; 1 Phi. 1:24), và sự nghiệp huy hoàng của ông trở thành “hư không của những sự hư không” như ông đã rao giảng (Truyền. 1:2).

II. Chúng ta cần thấy thất bại của Sa-lô-môn dưới ánh sáng của sự sống thuộc linh:

- A. Sa-lô-môn là một người khôn ngoan nhưng không phải một người thuộc linh; một người có năng lực nhưng không phải một người của sự sống; ông vui hưởng miền đất Đức Chúa Trời ban cho đến mức cao nhất qua ân tứ mà Đức Chúa Trời ban cho ông; tuy nhiên, vì mức lượng trưởng thành nhỏ bé trong sự sống thuộc linh mà ông đã bị cắt khỏi sự vui hưởng miền đất tốt tươi trong gia tể của Đức Chúa Trời bởi sự buông tuồng không kiểm soát trong dục vọng—1 Cô. 2:14-15; 3:1, 3.
- B. Sự khôn ngoan mà Đức Chúa Trời ban cho Sa-lô-môn đã làm cho ông trở nên vĩ đại trong thế giới vào thời của ông; tuy nhiên, sự khôn ngoan ấy hoàn toàn ở trong lĩnh vực thuộc thế, không có bất kì yếu tố thuộc linh nào; sự khôn ngoan của ông là bóng của sự khôn ngoan thật sắp đến và hoàn toàn khác với sự khôn ngoan của Phao-lô—1:24, 30.
- C. Sự khôn ngoan của Phao-lô là sự khôn ngoan thuộc linh về việc Christ lập nhà Ngài trong lòng chúng ta (Êph. 3:17), về sự bước đi và tồn tại của chúng ta theo linh (La. 8:4), và về hai linh – Linh thần thượng và nhân linh – được hòa quyện thành một linh (c. 16; 1 Cô. 6:17).
- D. Các huyền nhiệm của gia tể Đức Chúa Trời được tiết lộ chủ yếu cho Phao-lô (Cól. 2:2; Êph. 3:3-5, 9-10); ngày nay, nếu muốn biết sự khôn ngoan cao nhất trong vũ trụ, chúng ta phải bước vào nghiên cứu kết tinh các lẽ thật trong những Thư tín của Phao-lô; sự khôn ngoan thật là Đức Chúa Trời, Đấng được hiện thân trong Christ, đã trở nên sự khôn ngoan ở trong chúng ta, làm cho chúng ta nên một với Đức Chúa Trời và làm cho chúng ta trở nên Đức Chúa Trời trong sự sống và bản chất nhưng không trong Thần cách; do đó, chúng ta trở thành kiệt tác của Đức Chúa Trời Tam Nhất, bài thơ của Ngài, để phô bày sự khôn ngoan vô hạn và ý tưởng thần thượng của Ngài (1 Cô. 1:24, 30; Êph. 2:10; 3:9-11).

III. Sa-lô-môn là một người đầy khả năng thiên nhiên nhưng không phải một người của sự sống, tức một người mà sự khôn ngoan của người ấy chỉ là một ân tứ, không phải mức lượng sự sống; sự nghiệp ông đã đạt được là bằng chứng về năng lực từ ân tứ khôn ngoan mà Đức Chúa Trời ban cho, không phải sự tỏ ra của khả năng trưởng thành trong sự sống—Hê. 6:1; Cól. 1:28-29; Phil. 3:12-15:

- A. Chúng ta cần thấy sự khác biệt giữa khả năng thiên nhiên với khả năng đã trải qua sự chết và phục sinh; chúng ta cần nhận ra sự bất năng, thiếu hụt của bản thể thiên nhiên và khả năng thiên nhiên của mình trong những điều của Đức Chúa Trời—Công. 7:22; Xuất. 3:2-3, 14-15; 1 Cô. 2:14; Phil. 3:3-9; 2 Cô. 3:5-6.
- B. Chúng ta không nên tin cậy bản thể thiên nhiên của mình trong những điều của Đức Chúa Trời; trái lại, chúng ta phải học tập khước từ bản thể thiên nhiên và vận dụng linh trong mọi sự vì sự xây dựng hữu cơ Thân thể Đấng Christ—Phil. 3:3; La. 8:4; 1 Ti. 4:7.

- C. Trong sự khôi phục của Chúa, không có chỗ cho bản thể thiên nhiên; các Hội thánh trong sự khôi phục của Chúa, tức các phần của Thân thể sống động của Đấng Christ, sẽ tự động khước từ bất kì điều gì thiên nhiên—1 Cô. 12:12-13.
- D. Trong sự xây dựng Hội thánh, mọi điều thiên nhiên trong chúng ta phải bị phá vỡ trước khi chúng ta có thể được kết hiệp với nhau; chúng ta chỉ có thể được xây dựng khi chúng ta được phá vỡ trong bản thể thiên nhiên—TC 837, phiên khúc 6 và 7.
- E. Khả năng thiên nhiên thì tự coi mình là trung tâm và khiến chúng ta trở nên kiêu ngạo, dẫn đến việc khoe khoang và tự tôn vinh; khả năng phục sinh không kiêu ngạo và không tự khoe khoang—đc. Côl. 1:17b, 18b; Phil. 3:3; 2 Cô. 12:9.
- F. Khả năng thiên nhiên thì ích kỉ; mọi mưu kế và mưu mô của nó đều vì bản ngã mà không quan tâm đến ý muốn của Đức Chúa Trời; khả năng phục sinh thì vì ý muốn của Đức Chúa Trời; khả năng ấy đã bị phá vỡ và không vì bản ngã hay có yếu tố của bản ngã—đc. Mat. 16:24.
- G. Khả năng thiên nhiên gây ra tính tự lập và tự tin, tự hành động và khiến chúng ta lệ thuộc vào chính mình chứ không lệ thuộc Đức Chúa Trời; khả năng phục sinh nương cậy nơi Đức Chúa Trời và không dám hành động theo chính mình, dù thật sự có thể và có khả năng; khả năng phục sinh được Thánh Linh kiểm soát và không dám hành động theo mong muốn của mình—đc. 2 Cô. 1:8-9; 4:6-7; 12:7-9.
- H. Khả năng thiên nhiên không có yếu tố thần thượng; nó tìm kiếm vinh hiển riêng và thỏa mãn những ước muốn riêng; nó được hòa quyện với yếu tố xác thịt và tính khí; vì vậy, khi bị từ chối nó bị khiêu khích; khả năng phục sinh thì không có xác thịt—đc. 1 Tê. 2:4.
- I. Khả năng thiên nhiên thì tạm thời và không thể chịu nổi các thử nghiệm, thất bại, hoặc sự chống đối; khả năng phục sinh tán dương Cha, thừa nhận ý muốn của Cha—Mat. 11:20-26; Gi. 2:19; Công. 2:24.
- J. Những người phụng sự theo khả năng thiên nhiên đều muốn được phần thưởng hoặc được người khác quý trọng; những người phụng sự theo khả năng phục sinh đều muốn đạt được Christ và quyết đạt được điều cao trọng, đó là làm thỏa lòng Ngài—Phil. 3:8; Sáng. 15:1; Hê. 11:5-6; 2 Cô. 5:9.
- K. Khả năng thiên nhiên thích thể hiện chính mình, muốn được con người biết đến, và được thực hiện trước mặt con người; khả năng phục sinh thích làm việc trong sự ẩn mật để là một với “Đức Chúa Trời ẩn mình”, “châm rễ hương xuống và kết trái hương lên”—Ês. 45:15; 37:31; Mat. 6:4, 6, 17-18.
- L. Khả năng và năng lực thiên nhiên ở ngoài sự sống thì giống như con rắn, đầu độc dân Đức Chúa Trời; sự sống giống như bò câu, cung ứng sự sống cho dân Đức Chúa Trời và khiến chúng ta trở thành người biểu lộ Đức Chúa Trời dồi dào trong các thuộc tính phong phú của Ngài qua các mũi dùi thorn ngát của Ngài; sự sống khiến chúng ta trở nên giống hoa huệ mọc lên từ gai góc và giống như sao sáng trong đêm tối—đc. Xuất. 4:1-9; Mat. 3:16-17.
- M. Hễ khi nào con người cố gắng đem khả năng thiên nhiên vào Hội thánh thì thực tại của Hội thánh bị đánh mất; chỉ có điều gì trải qua sự chết và phục sinh mới có thể được đem vào Hội thánh—1 Cô. 3:16-17.

IV. Bốn mươi một vua của Israel và Giu-đa đều ở vị trí cao nhất, nhưng họ không can trọng trong việc vui hưởng miền đất tốt tươi; ngay cả Đa-vít cũng không vui hưởng miền đất tốt tươi cách đầy trọn; chúng ta nên áp dụng gương của họ cho chính mình:

- A. Gốc rễ gian ác của các vua gian ác, giống như gốc rễ gian ác của dân Israel, là họ lia bỏ chính Đức Chúa Trời là mạch nước sống mà xoay sang các hình tượng ngoại giáo là những hồ vỡ không chứa nước được; hai điều gian ác này đã nhấn chìm họ vào các dòng nước sự chết là thờ hình tượng và buông tuồng trong dục vọng—Giê. 2:13.
- B. Ngày nay, chúng ta là các vua đang trị vì với Christ trong sự sống bằng cách nhận lãnh sự dư dật của ân điển và ân tứ của sự công chính (La. 5:10, 17); chúng ta nên cố theo gương mẫu của Phao-lô, người có thể tuyên bố rằng ông đã bị đóng đinh trên thập tự giá với Christ và không còn là ông sống nữa nhưng Christ sống trong ông (Ga. 2:20); ông nói rằng ông sống Christ để tôn đại Ngài bằng cách nhận lãnh sự cung ứng dồi dào của Linh Jesus Christ, sự cung ứng của Thân thể (Phil. 1:19-21a).
- C. Trong sự phục sinh, Christ đã trở nên Linh ban-sự-sống là sự tổng kết của Đức Chúa Trời Tam Nhất (1 Cô. 15:45b); Linh thần thượng, bao-hàm-tất-cả này vào trong linh chúng ta và hòa quyện với linh được tái sinh của chúng ta, khiến Đức Chúa Trời và con người, con người và Đức Chúa Trời, trở nên một trong linh hòa quyện; hai linh này hiện được hòa quyện với nhau thành một thực thể (6:17; La. 8:16).
- D. Ngày nay, Đức Chúa Trời Linh là Linh bao-hàm-tất-cả, Linh tổng hợp, Linh xúc dầu, Linh khai thị, và Linh được-tổng-kết là sự tổng kết của Đức Chúa Trời Tam Nhất đã-trải-qua-tiến-trình—Phil.1:19; Xuất. 30:22-25; 1 Gi. 2:27; 1 Cô. 2:10; Khải. 22:17a.
- E. Trong sự khôi phục của Chúa ngày nay, chúng ta nên chú ý đến linh hòa quyện, tức Linh hòa quyện với linh chúng ta, và chúng ta nên sống, bước đi và tồn tại theo linh hòa quyện này hầu chúng ta thật sự có thể trị vì trong sự sống (La. 8:4; 5:10, 17); linh hòa quyện này là khởi đầu của Thân thể Đấng Christ và sẽ tổng kết trong Giê-ru-sa-lem Mới (Êph. 1:17; 2:22; 3:5, 16; 4:23; 5:18; 6:18; Khải. 21:10).